

Số: 306 /2017/QĐST-HNGĐ

Thành phố Tây Ninh, ngày 05 tháng 7 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 515/2017/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 6 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị Hà Trúc P, sinh năm: 1990;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đường Trần Phú, khu phố A, phường B, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Địa chỉ hiện nay: Quốc lộ 22A, khu phố A, Thị trấn B, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

Bị đơn: Anh Phan Hoài T, SN: 1987 địa chỉ: Đường Trần Phú, khu phố A, phường B, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 6 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 6 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hà Trúc P và anh Phan Hoài T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Hà Trúc P và anh Phan Hoài T thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Hà Trúc P và anh Phan Hoài T xác định có 02 con chung tên Phan Phương L, sinh ngày 11/12/2013 và Phan Hà L, sinh ngày 11/12/2013.

Hai anh chị thống nhất giao 02 con chung cho chị P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ghi nhận anh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi cháu hàng tháng 2.000.000 đồng (tổng cộng 4.000.000 đồng/ 02 cháu). Chị P, anh T thống nhất thỏa thuận thời hạn bắt đầu thực hiện cấp dưỡng tính từ tháng 12/2017 cho đến khi 02 con chung đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày chị P có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh T không chịu thi hành số tiền nêu trên thì hàng tháng anh T còn phải chịu số tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

Anh T được quyền đến thăm con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị Hà Trúc P và anh Phan Hoài T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị Hà Trúc P và anh Phan Hoài T xác định không có.

Về án phí sơ thẩm: Chị P, anh T mỗi người chịu 75.000 đồng án phí sơ thẩm Hôn nhân gia đình; Anh T chịu 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Chị P tự nguyện nộp thay án phí hôn nhân gia đình và án phí cấp dưỡng nuôi con cho anh T nhưng được trừ vào số tiền đã tạm ứng án phí chị P đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0004179 ngày 05/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh. Chị P đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :

- Phòng KTNV-TAND tỉnh TN;
- VKSND TPTN;
- CCTHADS TPTN;
- UBND Phường Ninh Sơn, TPTN
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Võ Thanh Hùng